

Số:30/2019/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 195/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Minh T – sinh năm 1960

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn:* Ông **Trần Văn Q – sinh năm 1956.

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Minh T và ông Trần Văn Q thống nhất thoả thuận như sau:

Bà T và ông Q thống nhất trị giá tài sản là 85.000.000đ. Bà Trần Thị Minh T được quyền sở hữu và sử dụng 01 ngôi nhà cấp 4 gắn liền với quyền sử dụng diện tích đất 270,4m² tại thửa 418, tờ bản đồ số 19 tọa lạc tại thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên có vị trí giới cận như sau: phía Đông giáp đường liên xóm, phía Tây và phía Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn H, phía Nam giáp đường liên thôn. Bà Trần Thị Minh T không phải có nghĩa vụ thối lại ½ giá trị tài sản chung nêu trên cho ông Trần Văn Q.

Về án phí: Bà Trần Thị Minh T thỏa thuận chịu **2.125.000đ** tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc chia tài sản chung, được khấu trừ vào số tiền **300.000đ** tạm ứng trước tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu AA/2015/0011485 ngày 09/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Bà T còn phải chịu **1.825.000đ** tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- Chi cục THADS h. Tuy An(1);
- Đương sự(2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An(2);
- Lưu hồ sơ vụ án(2).
- Lưu án văn(2);

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Bình